

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày : 17 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Nguyên

2. Bà Lê Thị Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Thị Ngọc H, sinh năm: 1998, tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp Bình Khánh, xã M K, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Lê Văn Kéo, sinh năm: 1965; Mẹ: Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1970; Bị cáo có 05 chị em, bị cáo thứ năm; Chồng: Nguyễn Phước Hiền, sinh năm: 1994; có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17 tháng 3 năm 2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Đặng Văn T, sinh năm: 1973 (có mặt)

Địa chỉ: số 99/9, đường Thoại Ngọc Hầu, khóm 4, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Trần Trung K, sinh năm: 2000; Địa chỉ: ấp Hòa Thuận, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang (vắng mặt);

+ Chị Lý Thị Ngọc H, sinh năm: 2002; Địa chỉ: số 135/8 ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt);

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1966; Địa chỉ: số 15-16 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lý Trường T1(có mặt)

+ Anh Dương Đồng Nh(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 07 tháng 01 năm 2021, Lê Thị Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 67B2-053.19 đến trường Đại học An Giang ở khóm Đông Thành, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên để đăng ký học tiếng Anh. Sau khi nhận thẻ giữ xe (loại thẻ từ) ở khu vực kiểm soát thẻ ra vào, Hương điều khiển xe mô tô đến nhà để xe tại khu AB. Đến đây, Hương thấy xe mô tô hiệu Honda Future Neo, màu đỏ - đen, biển số 67C1-396.19 của chị Lý Thị Ngọc H còn để chìa khoá trên xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định, Hương điều khiển xe mô tô biển số 67B2-053.19 đến nhà để xe khu D, cách nhà xe khu AB khoảng 250m. Tại đây, Hương lấy trộm 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 áo khoác màu xám có viền cổ màu hồng để trên xe mô tô màu đỏ (không rõ nhãn hiệu, biển số) để đội và mặc vào rồi đi bộ đến nhà để xe khu AB lấy xe mô tô biển số 67C1-396.19 của chị Hân điều khiển ra ngoài. Đến khu vực kiểm soát thẻ ra vào Hương đưa thẻ từ gửi xe mô tô biển số 67B2-053.19 cho anh Nguyễn Trần Trung K (nhân viên giữ xe) quét thẻ. Do không kiểm tra biển số xe nên anh Kiên mở rào cho Hương điều khiển xe mô tô 67C1-396.19 ra ngoài. Hương điều khiển xe mô tô này đến tiệm cầm đồ Nhơn Mai trên đường Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên bán cho Nguyễn Văn N với giá 10.000.000 đồng nhưng không cho anh Nhơn biết xe do lấy trộm mà có. Sau đó, Hương đi xe mô tô khách đến cổng trường Đại học An Giang rồi đi bộ đến nhà để xe khu D lấy xe mô tô biển số 67B2-053.19 của Hương điều khiển ra ngoài. Đến khu vực kiểm soát thẻ ra vào Hương báo mất thẻ nên anh Kiên yêu cầu Hương để lại chứng minh nhân dân. Hương đưa giấy chứng minh nhân dân của Hương cho anh Kiên giữ thì anh Kiên mở rào cho Hương điều khiển mô tô 67B2-053.19 ra ngoài. Đến cổng trường Đại học An Giang Hương ném nón bảo hiểm và áo khoác lấy trộm vào thùng rác.

Đến khoảng 14 giờ 40 phút ngày 07 tháng 01 năm 2021, chị Lý Thị Ngọc H phát hiện xe mô tô bị mất trộm nên báo cho anh Đặng Văn T (quản lý nhà để xe) biết. Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 08 tháng 01 năm 2021, anh Tùng đến Công an phường Đông Xuyên trình báo sự việc này.

Đến ngày 15 tháng 01 năm 2021, Hương đến Công an thành phố Long Xuyên đầu thú.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo Việt Nam, màu đỏ - đen, biển số 67C1-396.19, số máy JC35E0607577, số khung 35017Y203514 và giấy chứng nhận đăng ký xe do anh Nguyễn Văn N giao nộp;

- 01 xe mô tô màu trắng, biển số 67B2-053.19, số máy JA39E-0129276, số khung RLHJA3903HY129238 do Lê Thị Ngọc H giao nộp;

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Thị Ngọc H do anh Nguyễn Trần Trung K giao nộp.

* Các kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 02 ngày 19 tháng 01 năm 2021, số 61 ngày 19 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng giám định tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định:

- Xe mô tô hai bánh, biển số 67C1-396.19, nhãn hiệu Honda Future Neo Việt Nam, số máy JC35E0607577, số khung 35017Y203514, trị giá 24.500.000 đồng;

- 01 nón bảo hiểm lưỡi trai, không nhãn hiệu – model trị giá 36.000 đồng;

- 01 áo khoác thun nữ, không nhãn hiệu, size 30 trị giá 60.000 đồng;

* Kết luận giám định số 13 ngày 13 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định: Xe mô tô mang biển số 67B2-053.19, số khung RLHJA3903HY129238, số máy JA39E-0129276; số khung, số máy không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị tẩy xóa, không bị hoen gỉ.

* Các phiếu trả lời xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 14, 29 tháng 01 năm 2021 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh An Giang, xác định:

- Xe mô tô biển số 67C1-396.19, số máy JC35E0607577, số khung 35017Y203514, chủ xe là Dương Hồng Nhã;

- Xe mô tô biển số 67B2-053.19, số máy JA39E-0129276, số khung RLHJA3903HY129238, chủ xe là Lê Thị Ngọc H.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Thị Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc H mức án tù 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô biển số 67B2-053.19, số máy JA39E-0129276, số khung RLHJA3903HY129238 (đã qua sử dụng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị Ngọc H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án đã nêu. Đồng thời, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Chị Lý Thị Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày: Ngày 07/01/2021, chị bị mất xe mô tô biển số 67C1-396.19 gửi tại trường Đại học An Giang như nội dung vụ án đã nêu. Chị Hân đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường.

Anh Đặng Văn T, Nguyễn Trần Trung K trình bày: năm 2020, anh Đặng Văn T có ký hợp đồng thuê mặt bằng giữ xe với trường Đại học An Giang với thời hạn 03 năm. Trong hợp đồng có điều khoản nếu để mất xe thì anh Tùng phải bồi thường cho chủ xe. Ngày 07/01/2021, do thiếu kiểm tra trong quẹt thẻ từ nên anh Kiên cho Hương điều khiển xe mô tô biển số 67C1-396.19 ra ngoài như nội dung vụ án đã nêu. Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2021, có 01 phụ nữ đến nói cho anh Kiên biết người này bị mất nón bảo hiểm và áo khoác để trên xe mô tô trong nhà để xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày: Ngày 07/01/2021, Nhơn có mua xe mô tô biển số 67C1-396.19 của Hương với giá 10.000.000 đồng nhưng không biết xe do Hương phạm tội mà có. Nhơn đã nhận 10.000.000 đồng do Hương bồi thường nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện

đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ lời khai của những người tham gia tố tụng nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với các kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 02 ngày 19 tháng 01 năm 2021, số 61 ngày 19 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên; Kết luận giám định số 13 ngày 13 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đầy đủ căn cứ xác định: ngày 07/01/2021, Lê Thị Ngọc H lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô trị giá 24.500.000 đồng do anh Nguyễn Trần Trung K có trách nhiệm quản lý, 01 nón bảo hiểm và 01 áo khoác trị giá 96.000 đồng của người không rõ họ tên, địa chỉ với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.596.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[4] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là một phụ nữ đã trưởng thành, khỏe mạnh, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lẽ ra, bị cáo phải cố gắng lao động chân chính để tạo thu nhập lo cho bản thân và gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải lao động mệt nhọc, bị cáo đã lén lút lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác trong cách quản lý tài sản của bị hại để lấy trộm với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.596.000 đồng.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng:

Bị cáo có nhân thân tốt; không tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự chuẩn bị trước; có nơi cư trú rõ ràng; nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng; đồng thời, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ, dưới 36 tháng tuổi và trong thời gian bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, cuộc sống của bị cáo đã ổn định. Để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ và góp phần phụ giúp cho gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện và phải chịu thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Nguyễn Văn N mua tài sản nhưng không biết do Hương phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên không truy cứu trách nhiệm hình sự Nhơn về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[10] Về vật chứng:

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô biển số 67B2-053.19, số máy JA39E-0129276, số khung RLHJA3903HY129238 (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 292; Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Ngọc H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17 tháng 6 năm 2021).

Giao bị cáo Lê Thị Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã M K, thành phố Long Xuyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: không xem xét, giải quyết.

[3] Về vật chứng:

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô biển số 67B2-053.19, số máy JA39E-0129276, số khung RLHJA3903HY129238 (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Ngọc H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (17/6/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và

Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS TP Long Xuyên;
- UBND xã M K, TP Long Xuyên;
- Công an xã M K, TP Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung